TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2019/HS-ST
Ngày: 12- 08- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Đẹp

2. Ông Nguyễn Văn Bạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09/8/2019 và ngày 12/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý 247/2019/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2019/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo Ngũ Hữu C, sinh năm 1984 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngũ Hữu H và bà Nguyễn Thị N; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 15/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2018).

Nhân thân:

- Bản án số 45/2008/HSST ngày 14/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2009 (Đã được xóa án tích theo Nghị quyết 33/NQ-QH12 ngày 19/6/2010 của Quốc hội).

- Bản án số 11/2010/HSST ngày 30/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất

ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/3/2013. Đã đóng án phí hình sự theo biên lai số AA/2010/0004820 ngày 20/4/2011.

- Bản án số 55/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2014. Đã đóng án phí hình sự ngày 22/4/2014.

- Quyết định đưa người vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc số 417/QĐ-CT ngày 15/12/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Diên Khánh. Chấp hành xong Quyết định ngày 15/12/2006.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 17/4/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1988 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ 6, thôn T, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H1 và bà Lò Thị Lệ Th; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Bản án số 234/2009/HS-ST ngày 27/8/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2011. Đã đóng án phí hình sự theo Quyết định Thi hành án số 77/HS ngày 07/4/2010.

- Ngày 17/3/2019 cùng với đồng phạm thực hiện vụ trộm cắp tại hẻm 16, tổ 17 Hòa Trung, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang và đã bị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang khởi tố vụ án và khởi tố bị can ngày 25/4/2019.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 17/4/2019; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị K, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn H, xã V, thành phố Nha T, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Thôn V, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Chị Trần Mỹ D, sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn Phú G, xã Cát T, huyện C, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 17/4/2019, Ngũ Hữu C và Nguyễn Ngọc H đang chơi game bắn cá tại tiệm game có địa chỉ 397 đường Điện Biên Phủ,

phường V, thành phố N. Chơi được một lúc thì cả hai hết tiền. Lúc này, Ngũ Hữu C nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản và rủ Nguyễn Ngọc H đi trộm cắp cùng, H đồng ý. Cả hai không có phương tiện để đi trộm cắp, vì vậy, H đã mượn 01 (một) xe Honda Cub biển kiểm soát 77AD-xxxx của một người tên Quắn (không rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi chơi game tại tiệm, rồi điều khiển chiếc xe trên chở C đi xung quanh khu vực thành phố N xem ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản.

Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, khi C và H đến trước trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương, thuộc thôn Hòn Nghê, xã V, thành phố N thì dừng lại. H ngồi trên xe ở đầu hẻm cảnh giới, còn C đi bộ vào trong hẻm. Khi đi đến trước dãy nhà trọ của bà Trần Thị H, C phát hiện 01 xe máy hiệu Wave RS biển kiểm soát 79H4-xxxx của chị Nguyễn Thị K dựng trước dãy nhà trọ, không có người trông giữ, C vào trong dãy nhà trọ, lấy dụng cụ phá khóa (đoản) mang theo phá khóa xe máy rồi lấy trộm xe Wave RS biển kiểm soát 79H4-xxxx dắt ra đầu hẻm đến nơi H đang đứng cảnh giới. Cùng lúc này, Tổ tuần tra phòng chống tội phạm - Công an thành phố N đang đi tuần tra thì phát hiện Nguyễn Ngọc H đang đứng đầu hẻm và C đang dắt 01 xe máy Wave RS biển kiểm soát 79H4-xxxx ra khỏi khu nhà trọ. Tổ tuần tra bắt giữ cả hai và tang vật, đưa về trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, C và H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 251/HĐĐG ngày 22/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố N kết luận: 01 (một) xe máy Honda Wave RS (Số máy: JC43E0818983, số khung: RLHJC4307AY017637, BKS: 79H4-xxxx) trị giá 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 197/CT-VKSNT ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Ngũ Hữu C, Nguyễn Ngọc H về tội "Trộm cắp tài sản" khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo Ngũ Hữu C, Nguyễn Ngọc H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Ngũ Hữu C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, nên không xét; về xử lý vật chứng: Giao lại 01 xe Honda cub, có số khung VDEJQ139FMB030148 và biển kiểm soát 77AD -xxxx cho Cơ quan công an thành phố Nha Trang để xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật; đối với đoản phá khóa xe máy tuyên tịch thu tiêu hủy; tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo Ngũ Hữu C, Nguyễn Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm trở về làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Ngũ Hữu C và Nguyễn Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận: Do hết tiền để chơi game, nên Ngũ Hữu C rủ Nguyễn Ngọc H đi trộm cắp tài sản thì được H đồng ý. H đã mượn chiếc xe Honda cub biển số 79AD-xxxx của đối tượng tên Quắn và chở C đi trộm cắp tài sản. Vào lúc khoảng 03 giờ 30 phút ngày 17/4/2019 tại dãy nhà trọ của bà Trần Thị H, địa chỉ thôn Hòn Nghê, xã V, thành phố N. Ngũ Hữu C và Nguyễn Văn H phát hiện 01 xe máy hiệu Wave RS biên kiểm soát 79H4-xxxx của chị Nguyễn Thị K dựng trước dãy nhà trọ, không có người trông giữ, nên C vào trong dãy nhà trọ, lấy dụng cụ phá khóa (đoản) mang theo phá khóa xe máy rồi lấy trộm xe Wave RS biển kiểm soát 79H4-xxxx dắt ra đầu hẻm đến nơi H đang đứng cảnh giới thì bị Tổ tuần tra phòng chống tội phạm - Công an thành phố N bắt quả tang. Tài sản trộm cắp có giá trị 3.200.000đ. Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 197/CT-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Đánh giá về vai trò đồng phạm của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện tội phạm với vai trò là đồng phạm giản đơn. Khi phát hiện tài sản của người bị hại, các bị cáo đã thống nhất trộm cắp tài sản. Bị cáo Ngũ Hữu C là người thực hành, trực tiếp trộm cắp tài sản; bị cáo Nguyễn Ngọc H là người giúp sức tích cực, đứng cảnh giới cho bị cáo C thực hiện việc trộm cắp tài sản. Các bị cáo có sức khỏe, nhưng không muốn lao động chân chính, mà lại thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện tính tham lam, tư lợi và coi thường pháp luật. Về nhân thân bị cáo các bị cáo đều có nhân thân xấu: Bị cáo Ngũ Hữu C năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xử phạt 01 năm tù về trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện tội phạm cũng về tội Trộm cắp tài sản, nên lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trước đó bị cáo đã từng bị cơ quan có thẩm quyền đưa vào cơ sở chữa bệnh và các Tòa án xét xử về các tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản.

Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H, năm 2009 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 17/3/2019 bị cáo cùng với đồng phạm khác đã trộm cắp tài sản công dân xảy ra tại hẻm 16, tổ 17 Hòa Trung, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang và đã bị cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang khởi tố vụ án và khởi tố bị can ngày 25/4/2019. Như vậy, trong khi đang bị cơ quan tố tụng điều tra về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 17/3/2019, bị cáo không lấy đó làm bài học, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 17/4/2019. Điều này cho thấy bị cáo xem thường tài sản người khác, xem thường pháp luật.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết cách ly các bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội và mức hình phạt bị cáo Ngũ Hữu C phải cao hơn bị cáo Nguyễn Ngọc H mới hợp lý.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản phạm tội có giá trị không lớn và đã được trả lại cho người bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo; giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Người bị hại chị Nguyễn Thị K đã nhận lại tài sản là xe máy Wave RS biển kiểm soát 79H4 - (do ông Nguyễn Ngọc T – là cha của chị K nhận). Tại

phiên tòa, chị K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Ngọc T vắng mặt, nên Hội đồng xét xử không xét, nếu sau này có tranh chấp về dân sự thì chị K, ông T có quyền khởi kiện vụ án dân sự theo quy định.

[4.2] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Mỹ D: Khi bắt giữ hành vi phạm tội của các bị cáo, cơ quan công an có thu giữ 01 xe Honda cub, biển kiểm soát 77AD - xxxx. Bị cáo Nguyễn Ngọc H khai mượn chiếc xe này của một người tên Quắn, không rõ lai lịch, địa chỉ, nên cơ quan điều tra cũng chưa xác định người tên Quắn. Nhưng trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định biển kiểm soát 77AD - 010.xxxx gắn trên chiếc xe này, người đăng ký là chị Trần Thị Mỹ D, trú tại thôn G, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định. Biển kiểm soát 77AD – 01.xxxx là của một chiếc xe CUBTHAILAND do chị Trần Thị Mỹ D đăng ký sở hữu. Tuy nhiên, chị D hiện không còn cư trú tại địa phương, đi đâu không rõ. Còn chiếc xe này có số khung là VDEJQ139FMB030148, kết quả điều tra cho thấy cơ quan đăng ký không tìm thấy dữ liệu về số khung của chiếc xe trên.Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần giao lại chiếc xe này và biển kiểm soát 77AD - 010.xxxx cho cơ quan công an thành phố Nha Trang để điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu sau này chị Trần Thị Mỹ D có tranh chấp về phần dân sự thì có quyền khởi kiện vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 bộ dụng cụ phá khóa (đoản), là công cụ thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngũ Hữu C và bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Ngũ Hữu C **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H **01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T, chị Trần Thị Mỹ D vắng mặt, nên có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự, nếu sau này có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Giao lại 01 xe Honda cub, có số khung VDEJQ139FMB030148 và biển kiểm soát 77AD - xxxx cho Cơ quan công an thành phố Nha Trang để xác minh, điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

3.2.Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ phá khóa (đoản).

Vật chứng giao lại cho Cơ quan công an thành phố Nha Trang và tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 7 năm 2019 giữa cơ quan công an thành phố Nha Trang và Chi cục thi hành án dân sư thành phố Nha Trang.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngũ Hữu C và bị cáo Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng